

**Ngày 1/6/2024**

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật VIII Thường Niên**

**Gđ 17.20b-25 - Mc 11,27-33**

<sup>22</sup> Những người do dự thì anh em phải thương xót; <sup>23</sup> hãy lo cứu họ, kéo họ ra khỏi lửa thiêu. Còn những người khác, thì anh em phải vừa thương xót, vừa sợ hãi, góm ghét ngay cả chiếc áo đã bị thân xác họ làm cho ra ô uế. (Gđ 17,22-23)

**Bài Suy Gẫm số 205. Điểm 3: Người Thầy Sẻ Tính Sẻ Về Điều Tốt Đã Cung Cấp Cho Giáo hội.**

Chúa Giêsu Kitô khi trao cho Anh [Chị] Em việc dạy dỗ và huấn luyện lòng sùng đạo cho con trẻ, đã giao cho Anh [Chị] Em công việc xây dựng “*Hội Thánh là thân thể Đức Kitô, là sự viên mãn của Người*” (Ep 1,23) đồng thời buộc Anh [Chị] Em đóng góp, theo khả năng của mình, vào việc “*thánh hóa và thanh tẩy Hội Thánh bằng nước và lời hằng sống, để trước mặt Người, có một Hội Thánh xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhẵn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền*” (Ep 5,26-27). Đó là điều Đức Kitô muốn Anh [Chị] Em phải trả lễ một cách chính xác, khi Người yêu cầu; vì ưu tư của Người là yêu thương, “*như chính Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh*” (Ep 5,25).

Vì trẻ em là thành phần ngây thơ nhất của Giáo hội, và thường dễ đón nhận dấu ấn của ân sủng, nên ý định của Đức Kitô cũng là nhờ Anh [Chị] Em hết sức chăm sóc để chúng nên thánh, sao cho tất cả chúng “*đạt tới ... tình trạng con người trưởng thành, tới tâm vóc viên mãn của Đức Kitô. Như vậy chúng sẽ không còn là những trẻ nhỏ, bị sóng đánh trôi giạt theo mọi chiều gió đạo lý, giữa trò bịp bợm của những kẻ giáo quyết khéo dùng mưu ma chước quỷ để làm cho kẻ khác lầm đường. Nhưng ... chúng sẽ lớn lên về mọi phương diện, vươn tới Đức Kitô, vì Người là Đầu. Chính Người làm cho các bộ phận ăn khớp với nhau, và toàn thân được kết cấu chặt chẽ, nhờ mọi thứ gân mạch nuôi dưỡng và mỗi chi thể hoạt động theo chức năng của mình. Như thế Người làm cho toàn thân lớn lên và được xây dựng trong tình bác ái*” (Ep 4,13-16); và chúng “*cùng chia sẻ điều Thiên Chúa hứa*” (Ep 3,6).

Hãy đặt mình trong tư thế sẵn sàng, để khi Chúa Giêsu Kitô cất ván, Anh [Chị] Em có thể trả lời rằng mình đã hoàn thành tốt tất cả các bổn phận ấy; khi Chúa Giêsu Kitô phán xét, Anh [Chị] Em hãy tin chắc rằng cách tốt nhất để đối đáp và làm cho Người được hài lòng, là đem tất cả các học trò Anh [Chị] Em đã dạy ra trình diện, như là thành phần của ‘tòa nhà Giáo hội’, đã được Anh [Chị] Em chăm chút cho hội nhập vào cấu trúc của “*Đền Thờ của Thiên Chúa nhờ Thánh Thần của Thiên Chúa ngự trong đó*” (1Cr 3,16). Đó là cách Anh [Chị] Em tỏ bày cho Chúa Giêsu Kitô thấy rằng Anh [Chị] Em đã thật sự chu toàn thừa tác vụ của mình, rằng Anh [Chị] Em đã lao động cật lực để xây dựng và nâng đỡ Giáo hội, theo lời mời gọi của Chúa Giêsu Kitô.

Today's readings speak about wisdom and guidance. The readings remind us of the profound impact teachers have on their students' lives, not only academically but also spiritually. The first reading encourages us to build ourselves up in faith and pray in the Holy Spirit. This call to spiritual growth invites us to not only impart knowledge but also foster an environment where students can deepen their relationship with God. And the gospel reading speaks of challenging authority, reminding us that student-teacher relationships should be built on trust, respect, and open dialogue. St. John Baptist de La Salle emphasized the importance of mutual respect between teachers and students, encouraging teachers to be patient and understanding when faced with questions or challenges. Thus through the readings today we are reminded that the student-teacher relationship goes beyond the classroom. It is an opportunity to guide and support students in their academic and spiritual journey, fostering an atmosphere of trust, respect, and spiritual growth that empowers them to flourish not only as scholars but also as individuals of faith and character.

**Ngày 2/6/2024**

**CHÚA NHẬT IX THƯỜNG NIÊN**

**LỄ MÌNH VÀ MÁU THÁNH CHÚA KITÔ Năm B**

**Xh 24,3-8 - Dt 9,11-15 - Mc 14,12-16.22-26**

<sup>22</sup> *Đang bữa ăn, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho các ông và nói: “Anh em hãy cầm lấy, đây là mình Thầy.”* <sup>23</sup> *Và Người cầm chén rượu, dâng lời tạ ơn, rồi trao cho các ông, và tất cả đều uống chén này.* (Mc 14,22-23)

**Bài Suy Gẫm số 48. Điểm 2: Bánh Hằng Sống Này Tăng Lực Và Cho Linh Hồn Được No.**

Sau khi nói với người Do Thái rằng Người là bánh đích thực từ trời xuống, Chúa Giêsu nói thêm: “*Bánh đem lại sự sống cho thế gian*” (Ga 6,33); Người còn nói hơn thế nữa: “*Ai đến với tôi không hề phải đói*” (Ga 6,35). Con người thật hạnh phúc vì có thể được no nê bằng thứ Bánh này, và ăn bao nhiêu lần tùy thích! Chính Bánh này nâng đỡ con người, để nó tìm thấy thức ăn và sức mạnh thiêng liêng mà nó cần. Vì thế các Giáo phụ nói rằng chính Bánh này, – “bánh vượt mọi thực chất”, – đã được nói đến trong Kinh Lạy Cha, theo Thánh Máttêu; bởi không gì có khả năng nâng đỡ linh hồn chúng ta, và ban cho nó sức mạnh như thế, để vững vàng bước đi trên đường nhân đức. Bánh nhiệm màu mà ngôn sứ Êlia đã ăn, “*rồi nhờ lương thực ấy bổ dưỡng, ông đi suốt bốn mươi ngày, bốn mươi đêm tới Khorép, là núi của Thiên Chúa*” (1V 19,8), được xem là hình ảnh của Bánh Thần thiêng nơi Bí tích Thánh Thể.

Vậy Anh [Chị] Em hãy sẵn sàng và tha thiết ăn Bánh thần diệu này, càng nhiều lần càng tốt; bởi lẽ nếu Anh [Chị] Em biết thưởng thức mọi hương vị của nó, thì nó sẽ đem lại cho linh hồn Anh [Chị] Em, ngay tại nơi dương gian, một sự sống thiên đường toàn vẹn.

The concept of “The Most Holy Body and Blood of Christ” reminds us of the profound spiritual dimension in the student-teacher relationship. Just as the Eucharist nourishes our souls, teachers have the responsibility to nourish the minds and hearts of their students. St. John Baptist de La Salle, a devoted educator and spiritual guide, saw the act of teaching as a sacred vocation. He believed that teachers should not only impart knowledge but also instill values, compassion, and love in their students. In doing so, they create an environment where students can grow intellectually and spiritually. By connecting “The Most Holy Body and Blood of Christ” with education, St. John Baptist de La Salle urges teachers to recognize the divine presence in their work. As they share their knowledge and wisdom, they become instruments of grace, enriching the lives of their students and guiding them towards a deeper understanding of themselves and their faith.

**Ngày 3/6/2024**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật IX Thường Niên**

**2Pr 1,2-7 - Mc 12,1-12**

<sup>12</sup> *Họ tìm cách bắt Đức Giê-su, nhưng lại sợ dân chúng; quả vậy, họ thừa hiểu Người đã nhắm vào họ mà kể dụ ngôn ấy. Thế là họ để Người lại đó mà đi. (Mc 12,12)*

**Bài Suy Gẫm số 23. Điểm 1: Người Do Thái Căm Ghét Chúa Giêsu.**

Phần nộ vì Chúa Giêsu làm nhiều phép lạ khiến đám đông đến với Người, xem Người như là một Ngôn sứ, dân Do Thái liền bày mưu lập kế giết hại Người. “*Họ triệu tập Thượng Hội Đồng*” (Ga 11,47) để xem có cách bắt Người. “*Vì họ sợ dân chúng*” (Lc 22,2) đang tôn trọng Người cách đặc biệt, nên họ phải tỏ ra dè dặt; nhưng vì thù ghét Người, họ phao tin rằng Người là một nhà cách tân, và vin vào cớ này, họ tìm cách trừ khử Người.

Anh [Chị] Em hãy chú ý đến sự thù ghét của người Do Thái đối với Chúa Giêsu và cách mà Người chống lại họ, nhất là nhóm Biệt Phái, sẽ khiến Người phải tử vong; hãy nghĩ xem lòng ghen tức của kẻ ác có thể dẫn đưa đến cực đoan nào, vì những âm mưu ấy nhằm hạ sát một người vô tội, một thánh nhân, một ngôn sứ, một nhân vật tiêu biểu cho mọi đức tính.

Today’s gospel passage resonates deeply with the essence of the student-teacher relationship. Jesus, the teacher, seeks to impart wisdom, guidance, and love to his disciples—the students. The vineyard symbolizes God’s Kingdom, where Jesus cultivates the growth of faith within his followers. As disciples of Jesus Christ, we are entrusted with God’s teachings and blessings. However, like the wicked tenants, we may become entangled in our selfish desires, ignoring our responsibilities as stewards of God’s word. The parable serves as a reminder of the consequences of neglecting the precious teachings we receive. Nurturing the student-teacher bond requires humility, obedience, and trust. As disciples of Jesus Christ, we must cultivate receptive hearts, embracing the teachings imparted to us by our divine Teacher, Jesus Christ, with gratitude and unwavering

commitment. Only then can we truly bear the fruits of righteousness and spread God's love to those who are entrusted to our care.

**Ngày 4/6/2024**

**Thứ Ba sau Chúa Nhật IX Thường Niên**

**2Pr 3,12-15a.17-18 - Mc 12,13-17**

<sup>14</sup> *Những người này đến và nói: “Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật. Thầy chẳng vì nề ai, vì Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta, nhưng theo sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa. Vậy có được phép nộp thuế cho Xêda hay không? Chúng tôi phải nộp hay không phải nộp?” (Mc 12,14)*

**Bài Suy Gẫm số 75. Điểm 1: Sự E Sợ Dư Luận Và Các Bề Trên.**

Theo đoạn Tin Mừng ngày hôm nay, những người Phariseu và thuộc hạ của Hêrôđê đã đến gặp Chúa Giêsu và khen Người “là người chân thật, chẳng vì nề ai, không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta, nhưng theo sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa” (Mc 12,14). Những người sống trong cộng đoàn tu phải đặc biệt bắt chước Chúa Giêsu Kitô trong cách hành xử như trên, vì khi đã từ bỏ thế gian, họ chỉ phải nhắm làm đẹp lòng Thiên Chúa, mà chẳng cần lưu tâm đến dư luận sẽ nói gì.

Đây là điều mà các Bề trên phải làm trước tiên: vì duy chỉ có Bề trên mới tiếp xúc với mọi người, cả trong cũng như ngoài cộng đoàn, nên cũng chính họ là những người thường phải hứng chịu những lời chỉ trích. Bên trong nhà tu, những kẻ thích tự do phóng khoáng, thì đôi khi thấy Bề trên quá xét nét và khó tính. Nếu các ngài khôn ngoan và nghiêm nghị, thì họ bảo là các ngài quá đạo mạo; nếu các ngài có bề ngoài nhã nhặn và bất thiệp, thì họ lại nói các ngài quá hờ hênh và quá dễ dãi; nếu các ngài hay quở phạt và không khoan nhượng thì sẽ bị chê là quá cứng nhắc; nếu các ngài dung túng khuyết điểm của vài người, thì sẽ bị cho là cai quản lỏng lẻo; nếu vài người cho rằng các ngài làm tốt, thì một số khác lại cho là các ngài làm sai: và như thế chẳng có hành vi nào của các ngài mà không bị chê trách. Trong những trường hợp này, tất cả những gì mà vị Bề trên phải làm là đừng để ý tới những gì người ta nói; tuy nhiên ngài phải giữ mình để đừng nêu gương xấu, và không làm điều gì nghịch với nhiệm vụ thừa tác của mình; ngài không được tỏ ra yêu thương ai một cách đặc biệt, nhưng phải trở nên một mẫu mực về sự mộ đạo và tuân giữ Luật Dòng cho người khác.

In today's Gospel, Pharisees and Herodians questioned Jesus about paying taxes to Caesar. Jesus responded with the famous phrase, “Give to Caesar what is Caesar's, and to God what is God's.” This passage reflects the delicate balance between secular obligations and spiritual responsibilities. As educators, we must shape the hearts and minds of the students and we must guide students to fulfil their civic duties while nurturing their spiritual growth. By instilling values of integrity and discernment, we equip them to navigate complex ethical dilemmas. Just as Jesus acknowledged both

worldly and divine domains, De La Salle reminds us to address the holistic development of our students. Embracing the student's individuality and potential, we become not just educators but mentors, guiding them towards becoming responsible citizens with hearts attuned to higher truths.

**Ngày 5/6/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật IX Thường Niên**

**2Tm 1,1-3.6-12 - Mc 12,18-27**

<sup>24</sup> Đức Giê-su nói: “*Chẳng phải vì không biết Kinh Thánh và quyền năng Thiên Chúa mà các ông làm sao?*” <sup>25</sup> *Quả vậy, khi người ta từ cõi chết sống lại, thì chẳng còn lấy vợ lấy chồng, nhưng sẽ giống như các thiên thần trên trời.*” (Mc 12,24-25)

**Bài Suy Gẫm số 29. Điểm 3: Sự Phục Sinh Và Đời Sống Thiêng Liêng Của Chúng Ta.**

Sự Phục sinh của Chúa Giêsu Kitô phải đem lại lợi ích này, là làm cho Anh [Chị] Em được sống lại về mặt thiêng liêng, bằng cách làm cho Anh [Chị] Em sống theo ân sủng, nghĩa là làm cho Anh [Chị] Em đi vào một cuộc đời hoàn toàn mới mẻ và hoàn toàn thuộc thượng giới.

Để thực hiện những công việc trên đây và, theo lời Thánh Phaolô, để chứng tỏ rằng Anh [Chị] Em “*đã được trời dậy cùng với Đức Giê-su Ki-tô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới, ...; hãy hướng lòng trí về những gì thuộc thượng giới, chứ đừng chú tâm vào những gì thuộc hạ giới*” (Cl 3,1-2). Anh [Chị] Em hãy lánh xa việc giao du với người đời, “*... sự sống mới của anh em hiện phải đang tiềm tàng với Đức Kitô nơi Thiên Chúa*” (Cl 3,3). Cũng theo thánh Phaolô, Anh [Chị] Em phải chế ngự thân xác phàm trần và “*cởi bỏ con người cũ ...*” và “*phải mặc lấy con người mới ...*” (Ep 4,22.24). Qua cách ăn nết ở của mình, Anh [Chị] Em hãy tỏ cho thấy rằng sự Phục sinh của Chúa Giêsu đã tạo nơi Anh [Chị] Em những kết quả tốt lành.

In today's first reading, Paul writes to his beloved student, Timothy, reflecting on their enduring teacher-student relationship. The bond between them is built on trust, love, and a shared faith in Christ. Paul encourages Timothy to fan the flames of his spiritual gifts, instilling confidence in him to carry out his divine calling to fearlessly carry out his divine calling. This passage underscores the essence of a profound student-teacher relationship. As disciples of Jesus Christ, we are blessed with mentors who impart wisdom and guidance. And as teachers, we serve as a role model for nurturing spiritual growth and the spreading of God's message in those who are entrusted to our care. In our lives, we encounter similar relationships with mentors, spiritual guides, or teachers. Embracing their teachings and counsel allow us to embrace our divine purpose and serve as faithful stewards of God's grace. Let us cherish these relationships, learning from their wisdom, and embracing our calling with courage and unwavering faith.



**Ngày 6/6/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật IX Thường Niên**

**2Tm 2,8-15 - Mc 12,28b-34**

<sup>29</sup> Đức Giê-su trả lời: “Điều răn đứng hàng đầu là: Nghe đây, hỡi Ít-ra-en, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. <sup>30</sup> Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực ngươi.” (Mc 12,29-30)

**Bài Suy Gẫm số 70. Điểm 1: Chúng Ta Phải Yêu Mến Thiên Chúa Hết Lòng.**

Khi một nhà thông luật hỏi Người điều răn nào trong Luật là trọng nhất, Chúa Giêsu Kitô trả lời như sau: “*Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực ngươi*” (Mc 12,30). Thật vậy, điều răn này trọng đại vì nó có tầm ảnh hưởng rộng, và cách mà Chúa Giêsu Kitô bảo phải yêu mến Thiên Chúa, đòi hỏi nơi chúng ta một lòng quả cảm lớn lao: và đây chính là đề tài để chúng ta suy gẫm hôm nay.

Vậy trước tiên, chúng ta phải “*yêu mến Thiên Chúa hết lòng*”: nghĩa là với tất cả lòng thương mến của mình, không dành lại một chút gì cho một tạo vật nào cả, chỉ muốn đơn thuần yêu mến Thiên Chúa, là Đáng duy nhất đáng mến, vì Người là hữu thể duy nhất, tự bản chất và tự thân, là tốt lành. Cho nên yêu mến điều gì khác ngoài Thiên Chúa, là xúc phạm đến Người, là ưa chuộng một điều vô cùng thấp kém hơn so với Người; và nếu một tạo vật có chút gì tốt lành hay tử tế, thì nó cũng chỉ tham dự vào cái luồng thiện hảo tuôn đến từ Thiên Chúa, như một ơn ích mà Người sở hữu riêng, và truyền ban cho vật thụ tạo của Người.

Vì Thiên Chúa cũng vô cùng nhân hậu và là nguồn mạch vô tận của mọi điều tốt lành được tạo dựng, chúng ta không được phép hướng lòng, hay trao toàn bộ con tim của chúng ta cho vật nào khác ngoài Thiên Chúa, vì lẽ mọi sự được dựng nên là để cho Người. Và nếu chúng ta yêu mến điều chi nơi thụ tạo, thì cũng chỉ trong Thiên Chúa mà thôi; trong Người chúng ta tìm thấy, như từ căn nguyên, tất cả những gì mà tạo vật có vẻ đáng yêu.

In today’s gospel, a scribe asked Jesus about the greatest commandment, to which Jesus replied, “Love the Lord your God with all your heart, soul, mind, and strength, and love your neighbour as yourself.” This profound teaching emphasizes love as the foundation of our relationships with God and others. In the first reading, St. Paul encourages Timothy to persevere and remain faithful to the Word of God, reflecting the importance of passing on knowledge and wisdom to future generations. Similarly St. John Baptist De La Salle believed that the student-teacher relationship should be rooted in love and guided by faith. As educators, we must embody Christ’s teachings by fostering a nurturing environment where students feel valued and supported. By integrating love for God and others into the educational journey, we not only impart knowledge but also cultivate character and

compassion. In doing so, we honour our responsibility to pass on the light of wisdom, empowering students to become loving and principled individuals.

**Ngày 7/6/2024**

**LỄ THÁNH TÂM CHÚA GIÊ-SU Năm B**

**Hs 11,1.3-4.5c.8ac-9 - Ep 3,8-12.14-19 - Ga 19,31-37**

<sup>33</sup> Khi đến gần Đức Giê-su và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người. <sup>34</sup> Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra. (Ga 19,33-34)

**Bài Suy Gẫm số 27. Điểm 2: Chúa Giêsu Đã Chịu Đau Khổ Trong Thân Xác.**

Những đau đớn Chúa Giêsu Kitô chịu trong thân xác, không thua kém những đau khổ trong tâm hồn Người. Người bị những người lính trói buộc, cho mang cùm cách nhục nhã; người ta đội mào gai lên đầu Người và ấn những mũi gai nhọn xuống bằng nhất gậy. Nhiều kẻ đã khắc nhỏ hoặc tát vào mặt Người. Người bị đánh đòn cách dã man đến nỗi máu tuôn trên khắp thân thể. Người ta đặt lên vai Người cây thập giá nặng trĩu, cho Người uống mật đắng dấm chua, và cuối cùng đóng đinh Người vào thập giá, giữa hai tên trộm cướp: tay chân Người bị những mũi đinh to đâm sâu, cạnh sườn bị lưỡi giáo đâm xuyên qua. Chúa Giêsu Kitô đã phạm tội ác nào để người ta đối xử với Người như vậy? Ấy vậy mà, theo lời thánh Bernadô, người Do Thái hung dữ vẫn chưa hả dạ, sau khi đã hành hạ Người cách bất công như vậy.

Với Đấng chỉ tìm cách làm điều lành cho hết thảy mọi người, chúng ta có thể đối xử như vậy sao?

St. John Baptist De La Salle finds profound wisdom in The Most Sacred Heart of Jesus. Embracing the heart's essence, this sacred connection unveils a transformative journey of compassion, understanding, and guidance. De La Salle emphasizes that teachers, as exemplars of Christ's love, must nurture not only the intellect but also the spirit. Just as Jesus' heart is open to all, teachers should embrace their students with acceptance and empathy, recognizing each one's unique needs and potential. The heart's tenderness fosters an environment where knowledge flourishes, and souls are inspired to grow. Within this divine partnership, students come to cherish learning, and teachers find fulfilment in nurturing minds and souls alike. By embodying The Most Sacred Heart of Jesus, educators embody the essence of selfless love and service in their noble vocation.

**Ngày 8/6/2024**

**LỄ Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ**

**Lc 2,41-51**

<sup>51</sup> Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng phục các ngài. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng. (Lc 2,51)

### **Bài Suy Gẫm số 82. Điểm 3: Đức Maria Được Giải Thoát Khỏi Mọi Dục Vọng.**

Để làm cho Đức Trinh Nữ Rất Thánh được hoàn toàn thanh sạch từ lúc đầu thai, Thiên Chúa còn giữ Mẹ cho khỏi dục vọng, tức là khỏi khuynh hướng tội lỗi; Người không muốn bất cứ điều gì có dính dấp với tội lỗi đến gần Mẹ. Vì Thiên Chúa là Đấng Thánh, nên Người không nhập vào một tạo vật bị vấy bẩn bởi một chút bợn nhơ nào.

Cùng với Mẹ Maria, Anh [Chị] Em hãy cảm tạ Thiên Chúa, vì những điều cao trọng mà Người đã thực hiện nơi Mẹ; và khi ngắm nhìn Mẹ như là kiệt tác của Thiên Chúa, Anh [Chị] Em hãy cầu xin Mẹ giải thoát Anh [Chị] Em khỏi mọi điều có thể góp phần làm cho Anh [Chị] Em mắc lỗi rất bé nhỏ, nhất là đừng để rơi vào những tội nào mà Anh [Chị] Em thường phạm ở ngoài đời.

St. John Baptist De La Salle finds profound insights, inspired by The Immaculate Heart of the Blessed Virgin Mary. As Mary's heart embodies purity and grace, teachers are called to emulate her virtues in their interactions with students. Like Mary's unwavering faith and devotion, educators must approach their vocation with a profound commitment to nurturing young minds and souls. De La Salle emphasizes the importance of fostering a compassionate and supportive environment, just as Mary tenderly cares for all her children. In this sacred connection, students are encouraged to flourish, guided by the gentle wisdom of teachers who mirror Mary's love. The Immaculate Heart becomes a beacon of inspiration, reminding educators to embrace their role with humility and dedication, knowing that through their selfless efforts, they can lead students towards a brighter and enlightened future.

**Ngày 9/6/2024**

**CHÚA NHẬT X THUỜNG NIÊN Năm B**

**St 3,9-15 - 2Cr 4,13 – 5,1 - Mc 3,20-35**

<sup>23</sup> Đức Giê-su liền gọi họ đến, dùng dụ ngôn mà nói với họ: “*Xa-tan làm sao trừ Xa-tan được?*” <sup>24</sup> Nước nào tự chia rẽ, nước ấy không thể bền; <sup>25</sup> nhà nào tự chia rẽ, nhà ấy không thể vững. <sup>26</sup> Vậy Xa-tan mà chống Xa-tan, Xa-tan mà tự chia rẽ, thì không thể tồn tại, nhưng đã tận số.” (Mc 3,23-26)

### **Bài Suy Gẫm số 7. Điểm 2: Đức Vâng Phục Cần Cho Các Cộng Đoàn.**

Một điều khác phải làm cho Anh [Chị] Em vâng lời sít sao, đó là mục đích đầu tiên mà chúng ta phải có khi vào cộng đoàn này: vâng phục người điều hành nó; Thánh Bônaventura rất có lý khi cho rằng đức vâng phục là nền tảng của các cộng đoàn; không có nó, cộng đoàn sẽ bị sụp đổ; Thánh nữ Têrêsa thành Avila cũng nói rất hay rằng, không có đức vâng lời, một cộng đoàn không thể tồn tại; nếu tại đó, người ta thực hành xuất sắc tất cả các nhân đức khác, mà không tuân giữ vâng lời, thì cũng không đáng được gọi là cộng đoàn. Nó cũng giống trường hợp các cộng đoàn ẩn tu (*cénobites*); theo lời kể của thánh Cassien, các tu sĩ này sống không thực hành sự vâng phục; nên họ bị các tu phụ sa



mạc (*Pères du désert*) lên án, cho rằng họ tạo nên một quái vật chứ không phải là một cộng đoàn.

Điều đầu tiên Thiên Thần bày tỏ cho viện phụ Posthume cũng liên quan đến việc thực thi đức vâng phục. Sứ thần phán: theo lệnh của Thiên Chúa, giới luật đầu tiên mà những người sống chung với nhau phải giữ, đó là vâng lời vị được đặt lên để dẫn dắt họ. Lý trí cũng cho chúng ta thấy đức vâng lời là cần thiết trong một dòng tu, vì đó là đức tính đem lại trật tự và sự hiệp thông, bình an và yên tĩnh cho những ai sống trong hội dòng ấy. Thật vậy, không có nó, mỗi người sẽ sống theo sở thích riêng; nhà dòng không khỏi bị lục đục, có lối sống bừa bãi, tình trạng vô trật tự sẽ xâm nhập và làm rối tung, vì như lời thánh Marcô nói: “*Nhà nào tự chia rẽ, nhà ấy không thể vững*” (Mc 3,25).

Bởi trong một cộng đoàn, vâng lời là nhân đức cần nhất trong số các nhân đức mà ta phải có, nên Anh [Chị] Em phải đặc biệt thực thi đức tính đó, vì nếu không có nó, Anh [Chị] Em khó lòng trụ được lâu bền trong bậc sống của Anh [Chị] Em.

In today’s Gospel, Jesus challenges societal norms to redefine relationships. The passage shows his family questioning his actions, while Jesus embraces a broader family—those who do God’s will. This challenges us to reflect on the student-teacher relationship. It emphasizes the teacher’s role in nurturing students’ spiritual growth. Like Jesus, teachers must transcend mere academic instruction, seeing their students as part of a broader educational family. In fostering a supportive and compassionate environment, teachers can inspire students to embrace their unique potential. As Jesus rejected traditional ties, educators should break free from conventional methods to encourage innovative and inclusive learning experiences. By understanding their students’ needs and empowering them with knowledge and values, teachers can transform lives and build a community centred on learning, love, and understanding. Just as Jesus redefined kinship, teachers can redefine the student-teacher relationship, enriching lives in profound ways.

**Ngày 10/6/2024**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**1V 17,1-6 - Mt 5,1-12**

<sup>11</sup> *Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa.* (Mt 5,11)

**Bài Suy Gẫm số 5. Điểm 3: Lời Khuyên Tin Mừng Của Chúa Giêsu Bị Phản Bác.**

Chúng ta không nói ngược lại luân lý của Tin Mừng, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Thánh Phaolô nói: “*Tôi xin chỉ cho anh em con đường trời vượt hơn cả*” (1Cr 12,31) mà Chúa Giêsu Kitô đã đích thân vạch ra, và gọi chúng ta phải theo. Đấng Cứu Độ đã phán: “*Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình*” – nghĩa là phải từ bỏ tinh thần và ý chí của chính mình – “*vác thập giá mình mà theo*” (Mt 16,24). Ai là người không chống báng – nếu không ngoài miệng thì cũng ở trong lòng – lời phán đầy thiên tính trên đây của Chúa

Giêsu Kitô, Thầy chúng ta? Bao nhiêu người đồng thuận với ý tưởng này của thánh Bênêđô, rằng: ‘những lời nói quá trốn bông lon, nếu ở trên miệng người đời, thì chỉ là đùa bỡn; nhưng trên miệng của người hiến mình cho Thiên Chúa, là những lời báng bổ’? Bao nhiêu người thường thức được câu nói sau đây của thánh Dorothee: ‘Chúng ta hãy chú tâm tới những điều nhỏ nhất nhất, sợ rằng chúng sẽ kéo theo những hậu quả rất tai hại’. Đối với biết bao người khác, những lời này của Chúa Giêsu có vẻ chói tai: “*Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó*” (Mt 5,3), “*Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa*” (Mt 19,24).

Phần chúng ta, hãy dò xét tâm tư của chúng ta. Chúng ta có thấu triệt lời Chúa Giêsu nói: “*Phúc thay anh em khi bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa*” (Mt 5,11) hay không? Biết bao tu sĩ làm trái lại nhiều điều khoản của Luật Dòng, như thể họ chỉ bị buộc phải tuân giữ những gì họ tin là thích hợp với họ thôi! Những hạng người như vậy, chẳng chóng thì chầy, sẽ rơi vào lối sống bừa bãi; vì như lời thánh Dorothee dạy: ‘Ngay khi người nào đó khởi sự nói “Tôi nói lời đó thì có gì hệ trọng? Có gì xấu đâu khi tôi ăn miếng bánh nhỏ này? Có gì là tội ác, khi tôi làm điều này hay điều kia? ...”. Rồi sẽ đến lúc người ta dẹp bỏ mọi cản trở của lương tâm về những điều thiết yếu nhất’.

Là những người được Thiên Chúa kêu mời sống theo lối toàn thiện của Tin Mừng, chúng ta hãy e sợ bị hư mất, khi mãi mê với những phương châm dẫn đến sự buông lỏng.

In the first reading, we see that the prophet Elijah’s obedience to God’s guidance led him to the brook Cherith, where he was provided for by the ravens during a time of scarcity. In the Gospel reading, Jesus delivered the Sermon on the Mount, highlighting the virtues of humility, compassion, and righteousness, promising blessings to those who embody these qualities. Like Elijah and Jesus, teachers must offer guidance and support to their students, especially during challenging times. The student-teacher relationship should mirror the virtues of the Sermon on the Mount, fostering humility in learning and encouraging empathy towards others. Just as God provided for Elijah and blessed those who embraced Christ’s teachings, teachers who embody these values become conduits of divine grace, nurturing not only the minds but also the hearts of their students. By instilling these virtues, teachers inspire their students to seek wisdom, walk in righteousness, and be blessings to the world.

**Ngày 11/6/2024**

**Thánh Barnaba, Tông Đồ**

**Cv 11,21b-26; 13,1-3 - Mt 10,6-13**

<sup>23</sup> Khi tới nơi và thấy ơn Thiên Chúa như vậy, ông Ba-na-ba mừng rỡ và khuyên nhủ ai nấy bên lòng gắn bó cùng Chúa. <sup>24</sup> Ông là người tốt, đầy ơn Thánh Thần và lòng tin. Và đã có thêm rất nhiều người theo Chúa. (Cv 11,23-24)

**Bài Suy Gẫm số 134. Điểm 2: Lòng Nhân Từ Và Đức Ái Của Thánh Barnaba.**

Sự siêu thoát nói trên của thánh Barnaba cung cấp cho ngài đức tin và tinh thần đạo đức viên mãn, đến nỗi thánh Luca ngợi khen cách ngắn gọn rằng: “*Ông là người tốt, đầy ơn Thánh Thần và niềm tin*” (Cv 11,24). Lòng nhân hậu này nơi ngài và sự ưu ái đối với tha nhân, khiến khi “... có nạn đói xảy ra dưới thời hoàng đế Claudius, các môn đệ mới quyết định ... gửi quà giúp đỡ anh em ở miền Giuđê. Và họ đã ... gửi đến cho hàng kỳ mục qua tay ông Barnaba và ông Saolô” (Cv 11,28-30). Và được niềm tin cùng tinh thần Thiên Chúa tác động, ngài đã cùng ông Phaolô thực hiện nhiều phép lạ ở nhiều nơi, cho nên dân chúng gọi các ngài là “*thần linh mặc lột người phàm đã xuống với chúng ta ...*” (Cv 14.3.10.11.12).

Anh [Chị] Em có ra sức tỏ lòng nhân hậu và ưu ái đối với các trẻ mà anh em dạy dỗ, cũng ngang tầm như thánh Barnaba đã dành cho người bên lương, khi ngài cất công hoán cải và cứu vớt họ không? Anh [Chị] Em càng ưu ái đối với các chi thể của Chúa Giêsu Kitô và của Giáo hội đã được giao phó cho Anh [Chị] Em chừng nào, thì Thiên Chúa càng làm nảy sinh nơi chúng nhiều hiệu ứng tuyệt diệu của ân sủng chừng ấy.

The student-teacher relationship, mirrored in the life of Saint Barnabas, Apostle, holds valuable insights according to the teachings of St. John Baptist De La Salle. As Barnabas demonstrated unwavering support and encouragement to the Apostle Paul, teachers are called to be mentors and guides, nurturing their students' potential. Just as Barnabas recognized Paul's talents and vouched for him, educators should see the unique gifts in each student and foster their growth. De La Salle emphasizes the importance of forming a genuine connection with students, cultivating trust and understanding. Like Barnabas, teachers must be willing to accompany their students on their journey of learning and faith. In this sacred bond, students are empowered to shine, and teachers find fulfilment in witnessing their development. The life of Saint Barnabas reminds educators to be beacons of encouragement and inspiration, guiding their students towards greatness with love and compassion.

**Ngày 12/6/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**1V 18,20-39 - Mt 5,17-19**

<sup>19</sup> *Vậy ai bĩ bỏ dù chỉ là một trong những điều răn nhỏ nhất ấy, và dạy người ta làm như thế, thì sẽ bị gọi là kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời. Còn ai tuân hành và dạy làm như thế, thì sẽ được gọi là lớn trong Nước Trời. (Mt 5,19)*

**Bài Suy Gẫm số 203. Điểm 3: Về Phía Người Thầy, Việc Sửa Phạt Là Một Bồn Phận.**

Điều trên hết phải thôi thúc Anh [Chị] Em khiển trách và sửa phạt những lỗi của học sinh, là nếu Anh [Chị] Em bỏ bê công việc, thì chính Anh [Chị] Em sẽ trở nên đáng trách trước mặt Thiên Chúa, Đáng sẽ phạt Anh [Chị] Em vì đã tỏ ra hèn nhát và thờ ơ đối với các em; vì Anh [Chị] Em thay thế cha mẹ và chủ chăn của chúng, nên Anh [Chị] Em phải “*chăm sóc linh hồn [của chúng], như những người sẽ phải trả lẽ với Thiên Chúa*” (Dt

13,17). Như vậy, nếu Anh [Chị] Em không trông chừng hạnh kiểm của chúng, Anh [Chị] Em phải tin chắc rằng, vì các trẻ này chưa đủ khả năng để tự quản, Anh [Chị] Em phải trả lễ trước mặt Thiên Chúa về những lỗi chúng phạm, mà kẻ như chính Anh [Chị] Em đã vi phạm vậy. Chuyện của thượng tế Hêli là một thí dụ về sự thật minh nhiên, lẫn đáng khiếp này. Vì đã dung túng hành vi xấu của các con, nên Thiên Chúa đã sai ngôn sứ Samuel tiên báo cho ông hay: *“Ta báo cho nó là Ta vĩnh viễn kết án nhà nó vì lỗi của nó: nó biết các con nó nguyện rửa Thiên Chúa mà đã không sửa dạy chúng. Vì vậy Ta thề với nhà Hêli: nhà Hêli sẽ không bao giờ được xá lỗi, dù là bằng hy lễ hay lễ phẩm”* (1Sm 13,14). Tội này là quá nặng trước mặt Người.

Đang giữ chỗ của các người cha và các chủ chăn linh hồn, Anh [Chị] Em hãy sợ rằng Thiên Chúa cũng sẽ đối xử với Anh [Chị] Em như thế, nếu Anh [Chị] Em thờ ơ không lo khiển trách và sửa sai học sinh khi cần thiết; lý do là vì Anh [Chị] Em đã lạm dụng chức năng vinh dự mà Thiên Chúa đã tặng ban, khi Người giao cho Anh [Chị] Em việc dẫn dắt những đứa trẻ ấy; đặc biệt, Người cũng buộc Anh [Chị] Em phải chăm sóc và bảo vệ điều mà Người quý chuộng nhất, là linh hồn của chúng vậy. Anh [Chị] Em hãy e sợ rằng sự chệnh mảng của mình, giống như lỗi của thượng tế Hêli, sẽ không được tha thứ, nếu khi công tác, Anh [Chị] Em không tỏ ra trung hiếu với Thiên Chúa, để cố gắng giữ trong ân nghĩa các linh hồn đã được giao phó cho Anh [Chị] Em hướng dẫn.

In the Gospel, Jesus affirms the importance of upholding the law and teaching others to do the same. This passage reminds us of the significance of the student-teacher relationship as a means of transmitting wisdom and moral values. St. John Baptist De La Salle, known for his dedication to education, understood the teacher's role in guiding students not only academically but also spiritually. Teachers can be seen as custodians of knowledge and ethical principles, entrusted with the task of shaping young minds. Just as Jesus emphasized the significance of the law, educators must instill a sense of responsibility and respect for learning. St. John Baptist De La Salle's approach highlights the importance of leading by example, as teachers embody the values they seek to impart. By creating a nurturing environment and fostering a genuine passion for knowledge, educators can empower students to become responsible, compassionate, and enlightened individuals, ensuring the continuity of wisdom and virtue in society.

**Ngày 13/6/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**1V 18,41-46 - Mt 5,20-26**

**Thánh Antôn Padôva, Linh Mục, Tiến Sĩ Hội Thánh**

**Bài Suy Gẫm số 135. Điểm 2: Lòng Nhiệt Thành Của Thánh Antôn.**

Nơi ngài, sự nhiệt tâm dành cho Đạo Thiên Chúa, sự mong mỏi đem Thiên Chúa đến với lương dân, và sự khao khát được tử vì đạo, là những ước vọng to lớn đến nỗi, khi thấy năm tu sĩ của Dòng Phanxicô sắp đi giảng Phúc Âm cho người Hôli giáo (Maure), rồi sau đó được tin cả năm người đều chịu tử đạo, ngài liền quyết định xin gia nhập dòng thánh

Phanxicô, với ước vọng noi gương họ, trong lời giảng cũng như trong sự tuần đạo. Vừa xong nhà tập, Antôn được phép sang Phi châu để làm công tác cải giáo người ngoại.

Vì công tác bắt buộc, Anh [Chị] Em phải dạy những chân lý đức tin cho các học sinh, phải nói về đạo của chúng. Thậm chí Anh [Chị] Em phải dấn thân trọn vẹn và thí mạng, nếu cần, để hoàn thành tốt bổn phận ấy. Anh [Chị] Em có xử sự như vậy không? Anh [Chị] Em có ở trong tư thế quảng đại này không?

The student-teacher relationship, influenced by the life of Saint Anthony of Padua, holds profound lessons according to the teachings of St. John Baptist De La Salle. As Saint Anthony exemplified deep knowledge and wisdom in his teachings, educators are called to be knowledgeable and dedicated to their craft. Like Saint Anthony, teachers should approach their role as a sacred duty, imparting not only academic knowledge but also fostering spiritual growth. De La Salle emphasizes the importance of leading by example, just as Saint Anthony's virtuous life served as a testament to his teachings. Teachers must embody the values they instil, inspiring students to emulate goodness and compassion. In this sacred connection, students find guidance and solace, and teachers witness the fruits of their labour in the growth of their pupils. The life of Saint Anthony reminds educators to be passionate in their vocation by, leaving an indelible mark on the hearts and minds of those who are confided to their care.

**Ngày 14/6/2024**

**Thứ Sáu sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**1V 19,9a.11-16 - Mt 5,27-32**

<sup>30</sup> “*Nếu tay phải của anh làm cơ cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân phải sa hỏa ngục.*” (Mt 5,30)

**Bài Suy Gẫm số 202. Điểm 1: Người Thầy Phải Làm Cho Học Sinh Tránh Xa Tội.**

Anh [Chị] Em hãy xem xét để thấy rằng mục đích Con Thiên Chúa giáng trần là để hủy diệt tội lỗi; đây cũng là mục đích chính khi các Trường Kitô giáo được thành lập, và do đó, nó phải là đối tượng hàng đầu của lòng nhiệt thành của Anh [Chị] Em; lòng nhiệt thành này khiến Anh [Chị] Em không thể chấp nhận thấy các trẻ mà Anh [Chị] Em dẫn dắt, làm mất lòng Thiên Chúa. Nếu thấy nơi chúng điều gì có thể làm Thiên Chúa không hài lòng, Anh [Chị] Em phải lập tức đem hết khả năng của mình để sửa dạy; đó là lý do khiến Anh [Chị] Em phải biểu lộ lòng nhiệt thành, lo cho vinh quang Thiên Chúa và phần rỗi của các học sinh, theo gương của ngôn sứ Êlia, khi ngài nói: “*Lòng nhiệt thành đối với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các đạo binh, nung nấu con, vì con cái Ít-ra-en đã bỏ giao ước với Ngài...*” (1V 19,14). Nếu Anh [Chị] Em nhiệt tình lo cho trẻ mình chịu trách nhiệm, và quyết tâm giúp chúng lánh xa tội lỗi, như bổn phận đòi hỏi, thì khi thấy chúng phạm một lỗi nào, Anh [Chị] Em phải ôm ấp tâm tư của ngôn sứ Êlia, đồng thời được khích lệ bởi sự hăng say đã tác động ngài, để nói với trẻ ấy như sau: “Tôi rất nhiệt tâm lo cho vinh quang của Thiên Chúa, đến mức tôi không thể thấy các em bỏ giao ước đã ký kết với



Người trong bí tích Thánh Tẩy, cũng như phẩm chất được làm con Thiên Chúa khi nhận bí tích ấy”.

Anh [Chị] Em hãy năng khuyên học sinh phải mau lẹ tránh xa tội như tránh xa rắn độc. Trên hết, việc lưu tâm hàng đầu của Anh [Chị] Em là phải khơi dậy nơi chúng lòng chê ghét sự dâm ô; cho chúng tránh sự khiếm nhã trong nhà thờ và khi đọc kinh; cho chúng xa lánh trộm cắp, gian dối, không vâng lời, không kính trọng cha mẹ, và những lỗi khác đối với bạn bè; giúp chúng hiểu rằng những ai phạm các tội này, có nguy cơ sau này sẽ không được thừa hưởng Nước Trời.

In the first reading, we find the powerful story of Elijah encountering God not in grand displays of force, but in a gentle whisper. This passage reminds us of the significance of attentive listening and deep reflection in the student-teacher relationship. St. John Baptist De La Salle, renowned for his dedication to education, stressed the importance of understanding students' unique needs and nurturing their spiritual growth. Teachers, like Elijah, must listen keenly to their students' voices, concerns, and aspirations. By creating a supportive and compassionate environment, educators can help students blossom intellectually and emotionally. Just as God's presence was found in a gentle whisper, De La Salle encourages teachers to approach their students with patience, understanding, and empathy. By doing so, they can effectively guide students towards enlightenment and growth, helping them become confident and compassionate individuals who positively impact the world around them.

**Ngày 15/6/2024**

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật X Thường Niên**

**lê: 2Cr 5,14-21 - chẵn: 1V 19,19-21 - Mt 5,33-37**

<sup>36</sup> “Đừng chỉ lên đầu mà thề, vì anh không thể làm cho một sợi tóc hóa trắng hay đen được. <sup>37</sup> Nhưng hễ ‘có’ thì phải nói ‘có’, ‘không’ thì phải nói ‘không’; thêm thắt điều gì là do ác quỷ.” (Mt 5,36-37)

**Bài Suy Gẫm số 202. Điểm 2: Người Thầy Phải Khuyến Khích Học Sinh Làm Điều Thiện.**

Anh [Chị] Em không được lấy làm hài lòng khi chỉ ngăn chặn trẻ em mình phụ trách, không để chúng làm điều ác. Anh [Chị] Em cũng phải khích lệ chúng làm điều thiện và các việc tốt lành mà chúng có thể làm được. Vậy Anh [Chị] Em hãy trông chừng để chúng luôn nói sự thật, và khi chúng muốn đoán chắc điều gì, “hễ ‘có’ thì phải nói ‘có’, ‘không’ thì phải nói ‘không’” (Mt 5,37). Hãy giúp chúng hiểu rằng, khi chúng ít nói, thì người ta sẽ tin hơn, thay vì những lời thề thốt long trọng; bởi vì người ta sẽ đánh giá rằng sở dĩ chúng không dùng thêm nhiều lời, là do tinh thần Kitô giáo. Hãy khiến chúng làm theo lệnh của Chúa chúng ta: “*Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em*” (Mt 5,44) thay vì lấy ác báo ác, lẳng nhục đền lẳng nhục, và tìm cách báo thù.

Anh [Chị] Em phải chiếu theo giáo huấn của Chúa Giêsu Kitô, để khích lệ các em không chỉ hài lòng làm những việc lành, mà còn phải “*coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy ... vì chúng đã được phần thưởng rồi*” (Mt 6,1.5). Điều hệ trọng là Anh [Chị] Em phải dạy chúng cầu nguyện Thiên Chúa, như Đức Chúa chúng ta đã dạy những ai theo Người, tức phải cầu nguyện với lòng đạo đức và cách kín đáo, nghĩa là hết sức cảm lòng cảm trí, gạt bỏ mọi ý tưởng có thể chia trí lúc đó; ngõ hầu bằng cách giữ cho tâm trí chỉ hướng về Thiên Chúa mà thôi, các em dễ dàng nhận được điều chúng cầu xin. Vì phần đông học sinh, vốn xuất thân từ gia đình nghèo, nên Anh [Chị] Em phải động viên chúng khinh thường sự giàu sang phú quý và mến chuộng đức nghèo khó; bởi Đức Chúa chúng ta đã sinh ra trong cảnh cơ bần, đã yêu thương và lui tới với người nghèo; và Người đã nói: “*Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ*” (Mt 5,3).

Đó là loại phương châm và thực hành mà Anh [Chị] Em phải không ngừng khơi gợi nơi các học sinh, nếu Anh [Chị] Em có chút nhiệt tình về phần rỗi của chúng. Đặc biệt, đây là cách để Anh [Chị] Em tỏ bày nhiệt tâm làm vinh danh Thiên Chúa; vì những phương châm này chỉ có thể đến từ Thiên Chúa, do chúng đi ngược lại những xu hướng của con người, nên thuyết phục con trẻ thực hành chúng, là tỏ ra mình có lòng nhiệt thành làm nên danh dự và vinh quang cho Thiên Chúa.

In the first reading, we witness the call of Elisha, who, upon being chosen as Elijah’s disciple, shows unwavering commitment by leaving everything behind to follow his teacher. This passage illuminates the importance of loyalty and trust between educators and learners. Teachers, like Elijah, have the responsibility to inspire and guide their students towards a higher purpose. Conversely, students, like Elisha, must exhibit dedication and openness to learn and grow. De La Salle highlights the significance of a mutual commitment, where teachers wholeheartedly invest in their students’ development, and students respond with a sincere desire for knowledge and character formation. Through this interconnected relationship, education becomes a transformative journey of mutual understanding and growth. When both teachers and students are united in purpose, they can build a learning community grounded in trust, respect, and shared aspirations for a brighter future.

**Ngày 16/6/2024**

**CHÚA NHẬT XI THƯỜNG NIÊN Năm B**

**Ed 17,22-24 - 2Cr 5,6-10 - Mc 4,26-34**

<sup>31</sup> “*Nước Thiên Chúa giống như hạt cải, lúc gieo xuống đất, nó là loại nhỏ nhất trong các hạt giống trên mặt đất.* <sup>32</sup> *Nhưng khi gieo rồi, thì nó mọc lên lớn hơn mọi thứ rau cỏ, cành lá xum xuê, đến nỗi chim trời có thể làm tổ dưới bóng.*” (Mc 4,31-32)

**Bài Suy Gẫm số 12. Điểm 1: Vâng Phục Làm Cho Những Hành Động Nhỏ Nhất Nên Vĩ Đại.**

Trong bài Tin Mừng này, Chúa Giêsu nói: “*Nước Thiên Chúa giống như hạt cải, ... nó là loại nhỏ nhất trong các hạt giống trên mặt đất. Nhưng khi gieo rồi, thì nó mọc lên lớn hơn mọi thứ rau cỏ, cành lá xum xuê, đến nỗi chim trời có thể làm tổ dưới bóng*” (Mc 4,31-32). Ta có thể nói y như vậy về điều ta làm vì đức vâng phục, dù rằng thông thường, chuyện đó có vẻ ít quan trọng; tuy vậy, đây lại là một điều rất to tát, vì ta làm với lòng vâng phục; chẳng hạn như chuyện ăn uống hay chuyện gom lại những mảnh vụn bánh trên bàn, quét dọn một phòng, rửa chén đĩa, kẹp một cái ghim: tất cả các hành động đó tự chúng như chẳng ra gì; nhưng khi chúng được thi hành với sự vâng phục, chúng trở thành những hành động cao cả, bởi vì đối tượng chúng nhắm là Thiên Chúa, chính Thiên Chúa là Đấng ta vâng phục trong quá trình thực hiện chúng; do vậy đây là nhân đức gần nhất với những nhân đức đối thần; nó có đức tin là nguyên lý chỉ đạo; nó luôn đi kèm với đức cậy và sự tin tưởng vào Thiên Chúa; nó là sản phẩm của đức ái và của lòng yêu mến tinh tuyền dành cho Thiên Chúa.

“*Chim trời*”, tức những nhân đức của các thánh trên trời, “*đậu lại trên*” những kẻ vâng lời; vì họ có niềm vui, có sự an ủi và sự bình an nội tâm khôn tả, mà không một ai nơi trần thế này sở hữu trọn vẹn, trừ những người biết vâng phục vì Thiên Chúa mà thôi. “*Hãy nghiệm xem Đức Chúa hiền dịu biết bao*” (Tv 34[33],9); câu này thật đúng thay, đối với Anh [Chị] Em, là những người phải dành cả cuộc đời để mến chuộng đức vâng phục.

In today’s Gospel, Jesus uses the parables of the mustard seed and the growing seed to illustrate the transformative power of faith and knowledge. These passages offer valuable insights into the student-teacher relationship. Like the small mustard seed, learning starts with a tiny spark, and with nurturing and guidance, it grows into profound wisdom. St. John Baptist De La Salle, a visionary educator, emphasizes the teacher’s role in sowing the seeds of knowledge and virtue. Just as Jesus teaches in parables, educators should employ diverse and engaging teaching methods to ignite curiosity and understanding in their students. As the seeds of learning take root, students begin to flourish, reaching their full potential under the guidance of dedicated teachers. Nurturing this growth requires patience, care, and an unwavering belief in each student’s unique journey. Through the teacher’s nurturing support, the once-small seeds of potential blossom into a forest of knowledge, empowering students to make a positive impact on the world around them.

**Ngày 17/6/2024**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật XI Thường Niên**

**1V 21,1-16 - Mt 5,38-42**

<sup>39</sup> “*Còn Thầy, Thầy bảo anh em: đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa.*” (Mt 5,39)

**Bài Suy Gẫm số 12. Điểm 2: Đức Vâng Phục Bao Gồm Mọi Nhân Đức.**

Người ta có thể áp dụng cho đức vâng phục điều mà Vua Salomon nói về sự khôn ngoan: “*Mọi tốt lành đã cùng nó đến với chúng ta*” (Kn 7,11). Thật vậy, ai vâng phục vì

tin thần Phúc Âm thì hội nơi bản thân mọi nhân đức khác. Người ấy *khiêm tốn*, vì muốn vâng lời thì phải biết khiêm tốn; người ấy *hiền lành*, bởi không được than phiền, dù cho lệnh truyền có gây khổ nhọc thế nào; người ấy *thinh lặng*, vì khi vâng phục thì dường như bị câm và chỉ biết làm điều người ta sai khiến, mà không nói lời nào; người ấy *kiên nhẫn*, vì chịu đựng mọi khổ đau và đỡ lấy mọi gánh nặng người ta giao phó; người ấy rất *nhân từ*, vì sự vâng phục khiến làm mọi việc vì lợi ích của tha nhân. Điều này khiến thánh Bônaventura nói rằng, đức vâng phục phải dự phần vào tất cả các sinh hoạt của một cộng đoàn; không có nó, mọi hành động hay nhất trong cộng đoàn cũng không còn tốt nữa. Ngay như việc nhịn ăn, vốn có công đức lớn lao trước mặt Thiên Chúa, mà nếu được làm chỉ do ý muốn cá nhân, thì cũng bị lên án; vì khi ấy, ta biến mình thành chủ nhân của một hành động thuộc quyền tối thượng của Thiên Chúa, trong khi con người không có quyền gì trên hành động đó, ngoại trừ phải làm theo yêu cầu của Thiên Chúa.

Anh [Chị] Em hãy tự cho mình thật có phúc, vì đang ở vào bậc sống khiến chúng ta vâng phục; Anh [Chị] Em phải xem bản chất của sự vâng lời như là mẹ, là cột trụ của tất cả mọi nhân đức khác. Nếu muốn cho điều ấy có thực, cần thiết Anh [Chị] Em phải đem nó ra thực hành một cách càng trọn hảo càng tốt; vì Thiên Chúa chỉ ban ơn này cho những kẻ không còn ý muốn riêng, cho những ai nhận ý của Người làm điều luật và làm nguyên tắc của hành vi của mình.

In today's Gospel, Jesus teaches about responding to evil with goodness and going beyond what is expected. This lesson holds valuable insights for the student-teacher relationship. Instead of reacting negatively to challenges, teachers can emulate Christ's teachings by responding with patience, understanding, and compassion. When faced with difficult students or trying circumstances, educators can choose to respond with kindness, empathy, and an unwavering commitment to their students' growth. Moreover, De La Salle emphasizes the importance of going the extra mile in educating and caring for students. By offering personalized attention and support, teachers can empower their students to overcome obstacles and thrive academically and personally. In this manner, the student-teacher relationship becomes a powerful conduit for positive change, fostering an environment where love, respect, and understanding prevail, enriching the lives of both teachers and students alike.

**Ngày 18/6/2024**

**Thứ Ba sau Chúa Nhật XI Thường Niên**

**1V 21,17-29 - Mt 5,43-48**

<sup>43</sup> Một hôm, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. <sup>44</sup> Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em.” (Mt 5,43-44)

## **Bài Suy Gẫm số 58. Điểm 2: Các Tu Sĩ Phải Giữ Giới Răn Và Những Lời Khuyên.**

Những người ở ngoài đời mà có chút lòng mộ đạo, thì tin rằng họ đã làm tròn nhiệm vụ, khi họ không để lộ ra những tật xấu toác, và không có gì đáng trách trong cách cư xử. Nhưng Chúa Giêsu Kitô lên án những ý nghĩ ấy nơi những ai trung thành phụng sự Người; Người không muốn người ta đến với Người trong kinh nguyện và qua việc tham gia bí tích Thánh Thể mà “đang có chuyện bất hòa với anh em ...” (Mt 5,23). Người muốn chúng ta, thay vì ghét kẻ thù, phải “yêu” họ, “làm ơn cho” họ, “cầu nguyện cho” họ (Lc 6,27-28; Mt 5,43.44).

Điều mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi Anh [Chị] Em, và muốn Anh [Chị] Em phải công chính hơn người đời, là Anh [Chị] Em không những phải giữ đúng các giới răn, mà hơn thế nữa, phải trung thành thực thi các lời khuyên Tin Mừng, cùng với hệ quả là tuân giữ Luật Dòng. Anh [Chị] Em không có điều gì phải tự trách, liên quan đến vấn đề này ư?

In today's Gospel, Jesus challenges his followers to love their enemies and be perfect, just as God is perfect. This powerful message has profound implications for the student-teacher relationship. Teachers, inspired by Christ's teachings, can foster an environment of love, respect, and understanding in the classroom. By loving their students unconditionally, teachers can create a safe space where students feel valued and accepted. Additionally, De La Salle emphasizes the role of teachers as role models. Just as God's perfection serves as an ideal, teachers' virtuous behaviour can inspire students to strive for excellence and become compassionate individuals. When teachers approach their students with love and understanding, they promote an atmosphere of mutual respect, cooperation, and growth. By embodying Christ's message, the student-teacher relationship becomes a catalyst for positive change, empowering students to reach their full potential as they develop both academically and morally.

**Ngày 19/6/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật XI Thường Niên**

**2V 2,1.4.6-14 - Mt 6,1-6.16-18**

**Thánh Rômualđô, Viện phụ**

**Bài Suy Gẫm số 105. Điểm 2: Cuộc Sống Khắc Khổ Của Thánh Rômualđô.**

Thật là kỳ diệu khi ngài thọ một trăm hai mươi tuổi, trong đó một trăm năm trải qua bao khắc khổ: ngài mặc áo nhặm, chỉ ăn ba ngày một tuần, ăn chút bánh mì và ít đậu, và chỉ uống nước lã. Sự việc đã vậy, ai còn dám nói là khắc khổ làm người ta tổn thọ, khi mà nhiều vị thánh đã sống rất khắc khổ, mà lại sống thọ hơn người thường?

Nhưng cho dù cuộc sống kiêng khem có rút ngắn tuổi thọ, thì nó cũng mang lại điều tốt lành rất đáng kể, khi nó thanh tẩy hồn và xác của chúng ta: thật vậy, khắc khổ làm suy yếu những sân si và giải thoát thân xác khỏi mọi sự hư nát.



In the first reading, we witness the passing of the prophetic mantle from Elijah to Elisha. This powerful moment symbolizes the continuity of knowledge and wisdom from teacher to student. The passage highlights the sacred bond in the student-teacher relationship, where the torch of learning is passed on and future generations are enriched. The Gospel reading also emphasizes the humility of the heart and the importance of sincerity in one's actions. In the context of education, teachers are encouraged to teach with sincerity, free from vanity or self-centred motives. When educators approach their roles with genuine care and concern for their students' well-being and progress, they create a profound impact. The student-teacher relationship becomes a transformative journey, fostering not only intellectual growth but also the development of character and virtue. Through this authentic connection, the seeds of wisdom planted by teachers bear fruit, shaping responsible and compassionate individuals who contribute positively to society.

**Ngày 20/6/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật XI Thường Niên**

**Hc 48,1-14 - Mt 6,7-15**

<sup>13</sup> “*Xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.*” (Mt 6,13)

**Bài Suy Gẫm số 36. Điểm 3: Cầu Cầu Nguyện Để Chống Lại Những Cám Dỗ.**

Chúng ta rất dễ bị cám dỗ, nên ông Gióp nói: “*Cuộc sống con người ... chẳng phải là thời khổ dịch sao?*” (G 7,1); điều này khiến thánh Phêrô nói rằng: “... *ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé*” (1Pr 5,8). Chính sự cầu nguyện cho chúng ta đủ sức kháng cự nó. Chúa Giêsu Kitô còn nói về ác quỷ dâm ô rằng: “*giống quỷ này không chịu ra, nếu người ta không ăn chay cầu nguyện*” (Mt 17,21); và Người còn đặt cầu nguyện lên trên cả nhịn ăn, để chúng ta hiểu rằng, dù hãm mình là rất cần thiết để chiến thắng được thần ô uế, song khi bị ma quỷ tấn công, việc chúng ta tự trang bị bằng lời cầu nguyện thì hệ trọng hơn.

Vậy khi cảm thấy bị ác thần cám dỗ tấn công, Anh [Chị] Em chớ ngưng cầu nguyện, cho đến khi Anh [Chị] Em xua đuổi con quỷ đó hoàn toàn xa Anh [Chị] Em.

In the first reading, we encounter the life and legacy of the prophet Elijah, who passed on his wisdom and mantle to Elisha. This passage speaks to the significance of the student-teacher relationship, where knowledge is transmitted through generations. The teachings of Jesus in the gospel emphasize the Lord's Prayer, a model of sincere communication with God. St. John Baptist De La Salle, an advocate for education, recognized the power of effective communication in the teacher-student dynamic. Just as Elijah shared his wisdom with Elisha, teachers must impart knowledge with clarity and passion. Moreover, De La Salle emphasized the role of prayer and spirituality in the learning process, guiding students to seek wisdom from above. In nurturing a strong student-teacher bond, educators can inspire students to grow academically, morally, and spiritually, ensuring a legacy of enlightenment and virtue carried forward by each generation.

**Ngày 21/6/2024**

**Thứ Sáu sau Chúa Nhật XI Thường Niên**

**2V 11,1-4.9-18.20 - Mt 6,19-23**

<sup>20</sup> “*Nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời, nơi mối mọt không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi.*” <sup>21</sup> *Vì kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó.*” (Mt 6,20-21)

**Bài Suy Gẫm số 67. Điểm 1: Tiên Vàn Chúng Ta Phải Tìm Kiếm Nước Thiên Chúa.**

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô có lời sau đây, đặc biệt dành cho Anh [Chị] Em: “*Tiên vàn hãy tìm Nước Thiên Chúa*” (Mt 6,33). Thật vậy, Anh [Chị] Em vào cộng đoàn này chỉ để tìm kiếm Nước Thiên Chúa: trước tiên là cho chính mình, thứ đến là cho những kẻ mà Anh [Chị] Em được Thiên Chúa trao nhiệm vụ dạy dỗ. Ở cộng đoàn này, Anh [Chị] Em chỉ được tìm cách thiết lập Nước Thiên Chúa trong linh hồn Anh [Chị] Em, ở đời này và cả đời sau. Ở đời này, Anh [Chị] Em phải cố gắng chỉ để Thiên Chúa ngự trị bằng ân sủng và tình yêu sung mãn của Người trong trái tim Anh [Chị] Em; Anh [Chị] Em phải sống cho Người, và đời sống của chính Thiên Chúa phải là đời sống của linh hồn Anh [Chị] Em. Anh [Chị] Em cũng cần phải nuôi dưỡng linh hồn mình bằng chính Thiên Chúa, tức quan tâm càng nhiều càng tốt, đến sự hiện diện của Người. Điều làm nên cuộc đời của các thánh, chính là các ngài không ngừng chú ý đến Thiên Chúa hiện diện; cũng thế, đời sống của những linh hồn tận hiến cho Thiên Chúa, chỉ lo thực hiện thánh ý của Người, chỉ yêu mến Người, và làm cho người khác yêu mến Người, cũng phải bắt chước như vậy. Điều này phải là mối bận rộn của Anh [Chị] Em khi còn tại thế; tất cả những gì Anh [Chị] Em làm phải hướng đến cùng đích đó.

Hãy làm cho những trẻ mà Anh [Chị] Em dạy dỗ coi tội lỗi như là một bệnh tật đáng xấu hổ, tiêm nhiễm vào linh hồn và làm cho nó không còn xứng đáng đến gần Thiên Chúa và ra trước mặt Người; hãy làm cho trẻ có lòng yêu mến các nhân đức, ghi khắc vào lòng chúng những tâm tình sùng đạo, làm sao cho Thiên Chúa luôn ngự trị trong chúng; vì khi đó, chúng không còn dấn dąng gì đến tội lỗi nữa, hay ít ra chúng cũng sẽ tránh những tội trọng, đem đến cái chết cho linh hồn. Hãy luôn nhớ lại đâu là cứu cánh của ơn gọi của Anh [Chị] Em, và ước gì điều đó thúc đẩy Anh [Chị] Em cộng tác vào việc thiết lập Nước Thiên Chúa trong cõi lòng các học sinh của Anh [Chị] Em. Một trong những phương cách tốt nhất để Anh [Chị] Em có được lợi ích như trên, là để cho Thiên Chúa hoàn toàn ngự trị trên các học sinh của Anh [Chị] Em, đến độ chúng không còn hành động hay phản ứng nào mà không do Người, Anh [Chị] Em có nghĩ như vậy không?

As Saint Aloysius exhibited unwavering devotion to his religious calling, educators are reminded of their sacred duty to guide students not only academically but also in matters of the heart and spirit. Like Aloysius, teachers should exemplify integrity and a deep sense of purpose, inspiring students to pursue a life of virtue. De La Salle emphasizes the significance of cultivating a nurturing environment, where students can grow in wisdom

and holiness. Teachers must foster a genuine sense of care and compassion, just as Saint Aloysius showed towards others. In this sacred connection, students are empowered to embrace their potential, and teachers find fulfilment in guiding souls towards goodness and righteousness. The life of Saint Aloysius Gonzaga serves as a poignant reminder of the transformative power of the student-teacher relationship rooted in faith and love.

**Ngày 22/6/2024**

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật XI Thường Niên**

**2Sb 24,17-25 - Mt 6,24-34**

**Thánh Paulinô, Giám Mục Nola**

**Bài Suy Gẫm số 137. Điểm 2: Tình Thương Của Thánh Paulinô Dành Cho Người Nghèo.**

Cách ngài yêu thương người nghèo thật đáng khâm phục; ngài đã trở nên khó nghèo vì Chúa Giêsu Kitô và ngài không bao giờ từ chối của bố thí. Một ngày nọ, có người hành khất gõ cửa, ngài truyền cho đi ổ bánh duy nhất còn lại trong nhà; nhưng bà vợ không đồng ý, sợ nhà sẽ lâm cảnh túng quẫn; tuy nhiên Thiên Chúa đã lo liệu tất cả: vào giờ ăn trưa, người ta đem tới cho thánh nhân nhiều chiếc ghe chở đầy lúa mì, đồng thời báo rằng một chiếc đã bị chìm; ngài liền nói với vợ rằng, lẽ ra bà phải tin tưởng Thiên Chúa hơn; cũng vì bà không cho đi chiếc bánh, mà Thiên Chúa đã tước mất một ghe chở đầy lúa mì cho gia đình họ.

Anh [Chị] Em có yêu mến người nghèo theo cách đó không? Thiên Chúa đòi hỏi Anh [Chị] Em bố thí, không phải về vật chất, mà về mặt thiêng liêng, vì của bố thí này càng trọng đại khi đời sống thể xác chẳng là gì bên cạnh đời sống bất diệt của linh hồn.

In the first reading, we see the downfall of Joash after the death of his teacher, Jehoiada which, serves as a cautionary tale about the influence of mentors in a student's life. Just as Jehoiada played a pivotal role in Joash's life, teachers leave a lasting impact on their students' values and choices. This passage from the Gospel reminds us of the futility of worrying about material possessions, emphasizing trust in divine providence. By nurturing trust in a higher purpose, teachers can guide students away from the anxieties of worldly pursuits and towards a life centered on meaningful values. St. John Baptist De La Salle, an advocate for education, stresses the transformative power of the teacher-student relationship. The studentteacher bond becomes a vessel for imparting wisdom and fostering resilience, enabling students to face challenges with faith and confidence in their potential.

**Ngày 23/6/2024**

**CHÚA NHẬT XII THƯỜNG NIÊN Năm B**

**G 38,1.8-11 - 2Cr 5,14-17 - Mc 4,35-41**

<sup>41</sup> Các ông sợ hãi kinh hoàng và nói với nhau: “Vậy người này là ai, mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?” (Mc 4,41)

## **Bài Suy Gẫm số 10. Điểm 1: Nguy Hiểm Do Những Cám Dỗ Chống Lại Đức Vông Phục.**

Chúa Giêsu ở trên thuyền và kìa biển động mạnh khiến sóng ập vào thuyền. Các môn đệ báo cho Người hay. Người chỗi dậy, ngắm đe gió và biển: biển liền lặng như tờ; điều này làm những người hiện diện phải kinh ngạc. Họ nói: “*Người này là ai, mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?*” (Mc 4,41). Ở trong một cộng đoàn tu theo đúng luật, là ở trên thuyền với Chúa Giêsu và các môn đệ của Người, bởi vì những ai ở trong đó cũng đều rời bỏ thế gian để theo Chúa Giêsu, đã đặt mình dưới sự hướng dẫn của Người và nhập vào nhóm các môn đệ của Người; họ được che khuất khỏi làn sóng biển trong cơn bão nơi trần thế, tức là khỏi vô số những dịp xúc phạm đến Thiên Chúa.

Tuy nhiên, ở trong cộng đoàn như thế đó, chúng ta không tránh khỏi được những đau buồn và những cơn cám dỗ. Nguy hiểm và có hại nhất là những cám dỗ xúi giục chúng ta không vâng phục hay vâng phục không đúng cách; bởi vì chúng ta chỉ đến một cộng đoàn là để vâng lời, nên khi xa lánh nhân đức này, chúng ta đánh mất những ơn mà chúng ta cần có, để tồn tại trong bậc sống của mình. Thế nên điều hệ trọng là những con người sống chung thành cộng đoàn phải nắm lấy những phương tiện, nhằm cảnh giác chống lại những loại cám dỗ này.

Như vậy, Anh [Chị] Em là những người hằng ngày gặp cơn cám dỗ, thì đương nhiên phải có những phương thuốc bảo đảm ngừa được mọi hậu quả tai hại của cơn cám dỗ ấy. Đó là điều mà Anh [Chị] Em phải cố gắng quan tâm, vì nó thường quyết định sự trung thành của Anh [Chị] Em với ơn gọi. Điều mà trên hết Anh [Chị] Em phải xin cùng Thiên Chúa, là được Người dạy cho Anh [Chị] Em biết vâng phục, và vâng phục thật tốt, bất chấp những trở ngại và khó khăn mà ma quỷ sẽ dấy lên nơi Anh [Chị] Em, nhằm làm cho Anh [Chị] Em chán ghét vâng phục.

In today's Gospel, we witness Jesus calming the storm, demonstrating his authority over nature. This passage holds profound lessons for the student-teacher relationship. Just as the disciples trusted Jesus during the storm, teachers cultivating trust and rapport, can create a space where students feel secure to explore, question, and grow. Thus students can trust their teachers to guide them through the challenges of learning and life. And in the first reading, Saint Paul speaks of new creations in Christ, highlighting the transformative power of faith. Similarly, teachers play a crucial role in nurturing the intellectual and spiritual growth of their students, helping them discover their unique potential and purpose. When students and teachers walk together with mutual respect and trust, the student-teacher relationship becomes a transformative journey, where minds and hearts are empowered to weather life's storms and embrace growth with courage and resilience.

**Ngày 24/6/2024**

**Sinh Nhật Thánh Gioan Tẩy Giả**

## Is 49,1-6 - Cv 13,22-26 - Lc 1,57-66.80

<sup>57</sup> Tới ngày mãn nguyệt khai hoa, bà Ê-li-sa-bét sinh hạ một con trai. <sup>58</sup> Nghe biết Chúa đã rộng lòng thương xót bà như vậy, láng giềng và thân thích đều chia vui với bà. (Lc 1,57-58)

### **Bài Suy Gẫm số 138. Điểm 2: Gioan Đã Thánh Thiện Lúc Sinh Thời.**

Thánh Gioan còn thánh thiện trong lối sống của ngài. Vừa biết đi, thì ngài đã vào hoang địa (Mc 1,4), có cuộc sống cắt đứt liên hệ với người đời; và dù cho các thân sinh của ngài có thánh thiện đến đâu, có xa cách thế gian như thế nào, thì dường như lòng đạo đức của hai vị chưa đúng với biểu mẫu mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi ngài. Ngài phải tìm học nơi chính Thiên Chúa, trong sự cô tịch và siêng năng nguyện gẫm, để nắm được cách sống như thế nào; và để đạt tới mức thánh thiện mà Thiên Chúa yêu cầu ở ngài, ngài phải tập luyện sống kham khổ một cách phi thường, chỉ “*ăn châu chấu và mật ong rừng*” (Mc 1,6). Ngài đã chuẩn bị việc rao giảng sự sám hối như vậy đó: khi giảng về sự sám hối, cách làm chắc chắn hiệu nghiệm là đem nó ra thực hành. Trong Kinh Phụng vụ ngày lễ của thánh nhân, Giáo hội còn nêu thêm một lý do khác về nếp sống cô tịch và ép xác của ngài: đó là nỗi lo sợ linh hồn ngài bị tội lỗi nhỏ nhất làm cho ô ướ.

Cũng chính những lý do này phải khiến Anh [Chị] Em sống xa cách thế gian, và có một nếp sống ngoan đạo và có quy củ.

The Nativity of Saint John the Baptist, a celebration of new beginnings, holds a profound reflection on the student-teacher relationship, as guided by the teachings of St. John Baptist De La Salle. Just as John the Baptist was chosen for a divine mission, teachers are entrusted with the sacred duty of shaping young minds and souls. De La Salle's insights emphasize the importance of recognizing each student's unique potential, just as John's parents rejoiced in his miraculous birth. Teachers must nurture and encourage their students to grow in wisdom and virtue, following John's example of humility and devotion. Like the Baptist's call to prepare the way for the Lord, educators must pave the path of knowledge and enlightenment for their students. In this sacred bond, students find purpose, and teachers find fulfilment in guiding them towards greatness. The Nativity of Saint John the Baptist reminds educators of the transformative power they hold in shaping the future and nurturing souls in their care.

**Ngày 25/6/2024**

**Thứ Ba sau Chúa Nhật XII Thường Niên**

**2V 19,9b-11.14-21.31-35a.36 - Mt 7,6.12-14**

<sup>13</sup> “Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong, mà nhiều người lại đi qua đó. <sup>14</sup> Còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống, nhưng ít người tìm được lối ấy.” (Mt 7,13-14)

**Bài Suy Gẫm số 5. Điểm 2: Nền Luân Lý Của Chúa Giêsu Bị Phản Bác.**



Chống đối tín lý của Chúa Giêsu thì đã nguy hiểm; nhưng chống lại luân lý của Người thì không kém nguy hiểm hơn; bởi điều thường hay làm mất đức tin chính là phong hóa suy đồi; bởi Chúa Giêsu đã đến loan báo chân lý thánh thiện của luân lý Kitô giáo, cũng như kêu mời chúng ta đem chúng ra thực thi. Tuy nhiên người ta thường thấy những Kitô hữu, ngay trong những cộng đoàn tu trì, ít ưa thích những chân lý thực tiễn, nhưng chống đối chúng trong thâm tâm, đôi khi để lộ ra ngay cả trong cách ăn nết ở, như khi người ta nhắc họ: “*Đến ngày phán xét người ta sẽ phải trả lời về mọi điều vô ích mình đã nói*” (Mt 12,36); “*Phải cầu nguyện luôn*” (Lc 18,1); “*Hãy qua cửa hẹp mà vào Nước Trời*” (Mt 7,13). Chúa Giêsu đã nói: “*Nếu các ông không chịu sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy*” (Lc 13,5); chúng ta buộc phải thực hành những phương châm và điều răn là “*phải yêu kẻ thù, cầu nguyện cho kẻ ngược đãi anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt*” (Mt 5,44-45). Mặc dù Chúa Giêsu đã rao giảng những điều này, xem chúng là những điều răn tối cần, và là những phương tiện để được cứu rỗi, nhưng biết bao người vẫn tin chắc rằng chúng chẳng qua chỉ là lời khuyên trọn lành?

Anh [Chị] Em hãy dè chừng để không rơi vào sai lầm thô thiển này, khiến Anh [Chị] Em đi chệch hướng trên con đường dẫn tới quê trời.

In the first reading, we read about Hezekiah seeking the guidance of the prophet Isaiah in times of trouble. This passage reveals the importance of seeking wisdom from teachers and mentors during challenging moments. Just as Hezekiah turned to Isaiah for counsel, the teachers must encourage their students to approach them with trust and openness, knowing they will be met with care and support. And in the gospel, Jesus teaches the golden rule, emphasizing the significance of treating others with kindness and respect. By embodying the golden rule, teachers create a harmonious and respectful learning environment. Students, in turn, learn the importance of treating their peers and teachers with compassion and fairness. Through this reciprocal relationship, both students and teachers grow, forging a community where mutual respect and learning flourish.

**Ngày 26/6/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật XII Thường Niên**

**2V 22,8-13; 23,1-3 - Mt 7,15-20**

<sup>15</sup> Một hôm, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “*Anh em hãy coi chừng các ngôn sứ giả, họ đội lốt chiên mà đến với anh em; nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi.*” (Mt 7,15).

**Bài Suy Gẫm số 60. Điểm 1: Sự Thánh Thiện Không Ở Trong Chiếc Áo Dòng.**

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô nói rằng nhiều người “*đội lốt chiên ...; nhưng bên trong họ là sói dữ tham mồi*” (Mt 7,15). Đó là điều đôi khi xảy ra nơi những cộng đoàn thánh thiện nhất, khiến Công Đồng Tridentinô phải nói rằng áo dòng không

làm nên thầy tu. Chiếc áo dòng thô sơ kia tạo ra cái vẻ đạo hạnh khiêm tốn, làm gương cho thế gian, và buộc người mặc nó phải giữ gìn ý tứ bề ngoài. Đó là một cái áo thánh, vì nó là dấu hiệu bề ngoài mà người mặc nó đã cam kết sống thánh thiện; và nếu đúng là áo này phải thường xuyên giúp họ nhớ lại những điều trên, thì cũng rất đúng là nó không biến người tu sĩ thành thánh, và lắm khi, nó chỉ dùng để che đậy những khuyết điểm to lớn.

Anh [Chị] Em hãy tự vấn, xem khi mình cởi bỏ trang phục của thế gian, thì Anh [Chị] Em có từ bỏ tất cả những phương châm sai lệch của nó không? và khi khoác tu phục lên người, Anh [Chị] Em có “*để Thần Khí đổi mới tâm trí anh em*” (Ep 4,22-23), và có từ bỏ hẳn các tập tục của người đời không? Cũng như áo dòng Anh [Chị] Em đang mặc, cuộc sống của Anh [Chị] Em phải khác hẳn cuộc sống của họ.

In the first reading, we witness the power of the student-teacher relationship through the young king Josiah and the priest Hilkiah. Josiah's humble and receptive attitude towards Hilkiah's teachings led to transformative actions in the kingdom. This illustrates the significance of open-hearted learning and wise guidance in nurturing leaders. And in the gospel, Jesus warns against false prophets, emphasizing the importance of discernment in seeking trustworthy teachers. This highlights the need for a strong student-teacher relationship built on authenticity and genuine care. St. John Baptist De La Salle's educational principles resonate with these readings. He emphasizes the moral and spiritual formation of students through teachers who embody values and integrity. De La Salle emphasizes the significance of teachers as role models, whose lives bear the fruits of wisdom and virtue, guiding students to become leaders of integrity and positive change. Through a nurturing and discerning student-teacher bond, future generations can be inspired to impact the world with goodness and wisdom.

**Ngày 27/6/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật XII Thường Niên**

**2V 24,8-17 - Mt 7,21-29**

<sup>21</sup> *Hôm ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ là sẽ được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.” (Mt 7,21)*

**Bài Suy Gẫm số 72. Điểm 2: Phải Thực Thi Đức Vâng Lời.**

Đối với các cộng đoàn tu, lý do thứ hai khiến ít người được chọn, là quá ít tu sĩ biết thực sự và hoàn toàn vâng phục các Bề trên. Mà đức vâng lời là nhân đức đầu tiên phải có, và là nhân đức chính yếu, trong số các nhân đức giúp chúng ta bền đỗ ở trong dòng; thiếu nó, chúng ta cảm thấy bơ vơ, không còn sức mạnh và sinh lực, và vì thế, chẳng còn khả năng làm việc lành cho đúng bậc sống của mình: đó là nguyên nhân khiến chúng ta không kiên vững ở trong Dòng, hoặc, nếu có ở lại, thì cũng trở nên vô ích, hoặc tệ hơn nữa, có hại cho kẻ khác, y như những cành cây bị tách khỏi gốc, – là Chúa Giêsu Kitô, – không

còn tiếp nhận nhựa sống cần thiết để sinh hoa kết trái (x. Ga 15,4). Chúng ta chỉ liên kết với Đức Kitô, như cành với thân cây, trong chừng mực chúng ta liên kết với các Bề trên, và có lối cư xử lệ thuộc đối với các ngài trong mọi sự; bởi vì, theo thánh Phaolô, vâng phục Bề trên như là “vâng lời Đức Kitô”; và cách chúng ta phải vâng phục, là không được “*như muốn làm đẹp lòng người ta, nhưng như nô lệ của Đức Kitô, đem cả tâm hồn thi hành ý Thiên Chúa*” (Ep 6,5.6), với tư cách là những chi thể và những đầy tớ của Chúa Giêsu Kitô; các Bề trên chỉ có quyền sai khiến, là vì họ nói nhân danh Chúa Giêsu Kitô và với tư cách đại diện cho Người; cũng theo lời thánh Phaolô, chúng ta phải vâng lời các Bề trên, chỉ vì họ giúp “*dân thánh được chuẩn bị để làm công việc phục vụ, là xây dựng thân thể Đức Kitô*” (Ep 4,12), – là vị thủ lãnh, mà chúng ta phục tùng qua các thừa tác viên của Người, Người “*làm cho các bộ phận ăn khớp với nhau và toàn thân được kết cấu chặt chẽ, nhờ mọi thứ gân mạch nuôi dưỡng và mỗi chi thể hoạt động theo chức năng của mình*” (Ep 4,16) để chỉ làm nên một thân thể.

Vậy chính nhờ đức vâng lời mà Anh [Chị] Em sẽ trở thành những người được tuyển chọn đích thực trong hội dòng của Anh [Chị] Em.

In the first reading, we see the tragic consequences of King Jehoiachin’s misguided leadership, leading to the Babylonian captivity. This passage serves as a cautionary tale about the impact of unwise decisions and the need for guidance in leadership. And in the gospel, Jesus speaks of the importance of building a strong foundation by listening to and acting on His teachings. St. John Baptist De La Salle, a pioneer in education, stresses the critical role of teachers in shaping future leaders. Like Jesus’ parable, teachers must lay a strong foundation of knowledge and values in their students. De La Salle advocates for educators to lead with wisdom, ensuring that students not only hear but internalize and apply essential principles. Through a transformative student-teacher relationship grounded in integrity and guidance, young leaders can build their lives on a solid foundation, making wise decisions that positively impact their communities and the world.

**Ngày 28/6/2024**

**Thứ Sáu sau Chúa Nhật XII Thường Niên**

**2V 25,1-12 - Mt 8,1-4**

**Thánh Irênê, Giám Mục, Tử Đạo**

**2Tm 2,22b-26 - Ga 17,20-26**

<sup>22</sup> “*Phần con, con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một:* <sup>23</sup> *Con ở trong họ và Cha ở trong, để họ được hoàn toàn nên một; như vậy, thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con.*” (Ga 17,22-23)

**Bài Suy Gẫm số 39. Điểm 3: Chúng Ta Xin Được Hiệp Nhất Với Anh [Chị] Em Trong Dòng.**

Điều thứ ba mà Chúa Giêsu Kitô xin cùng Chúa Cha Hằng Hữu cho các thánh tông đồ khi Người cầu nguyện, và đã được Tin Mừng hôm nay ghi lại, đó là một sự hiệp nhất thật sâu đậm giữa họ, thật mật thiết và bền vững, mà Người muốn cho giống như sự hiệp nhất giữa Ba Ngôi Thiên Chúa, “*để họ được nên một như chúng ta là một*” (Ga 17,22) – không phải giống y hệt – vì cả Ba Ngôi chỉ có cùng một bản thể – nhưng là nhờ sự tham dự. Thế nên sự hiệp nhất về con tim và tinh thần mà Chúa Giêsu Kitô muốn thiết lập giữa các tông đồ, phải tạo được những tác dụng, – càng nhiều càng tốt – như sự hiệp nhất cốt yếu giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần; nghĩa là tất cả các tông đồ đều có cùng chung một tình cảm và một ý chí, cùng chung lòng mến, cùng phương châm, và những thực hành như nhau. Điều này, thánh Phaolô đã căn dặn các tín hữu, khi ngài viết thư cho họ: “*Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau*” (Ep 4,3). Đó cũng là điều mà ta thấy nơi các thánh tông đồ và các môn đệ tiên khởi của Chúa Giêsu Kitô, theo những gì thánh Luca đã ghi lại trong sách Công Vụ Tông Đồ, rằng: “*họ chỉ có một lòng một ý*” (Cv 4,32).

Thiên Chúa đã ban cho Anh [Chị] Em ơn được gọi sống trong cộng đoàn, thế nên không có gì mà Anh [Chị] Em phải khẩn khoản nài xin Người cho bằng ơn hiệp nhất về tinh thần và con tim với các anh em trong Dòng; chỉ bằng cách hiệp nhất như vậy Anh [Chị] Em mới có được sự bình an, sẽ tạo nên hạnh phúc cho cuộc đời của Anh [Chị] Em. Vậy Anh [Chị] Em hãy nài nỉ Thiên Chúa của những con tim, xin Người làm cho con tim của Anh [Chị] Em và của những anh em khác trong Dòng được nên một, trong trái tim của Chúa Giêsu.

The life of Saint Irenaeus, a devoted Bishop and Martyr, sheds light on the profound student-teacher relationship, in line with as is also exemplified in the teachings of St. John Baptist De La Salle. As Saint Irenaeus fearlessly defended the faith, teachers are called to impart knowledge and foster spiritual growth in their students. De La Salle’s wisdom emphasizes the importance of guiding students with unwavering dedication, just as Irenaeus nourished his flock with love and care. Teachers must be mentors and role models, leading by example and instilling virtuous values. Like Irenaeus’ commitment to preserving Christian doctrine, educators must equip their students with wisdom and discernment to face life’s challenges. In this sacred connection, students find strength and purpose, while teachers find fulfillment in shaping responsible and faithful individuals. The life of Saint Irenaeus reminds educators of the transformative power they possess in moulding minds and souls for the greater glory of God.

**Ngày 29/6/2024**

**Thánh Phêrô và Thánh Phaolô, Tông Đồ**

**Cv 12,1-11 - 2Tm 4,6-8.16b.17-18 - Mt 16,13-19**

<sup>16</sup> Ông Si-môn Phê-rô thưa: “Thầy là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa hằng sống.” <sup>17</sup> Đức Giê-su nói với ông: “Này anh Si-môn con ông Giô-na, anh thật là người có phúc, vì

*không phải phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời.” (Mt 16,16-17)*

## **Bài Suy Gẫm số 139. Điểm 2: Vì Tin, Phêrô Trở Thành Thủ Lãnh Của Các Tông Đồ.**

Lòng tin mạnh mẽ của vị Tông đồ này đã giục ngài luôn theo Chúa Giêsu Kitô; trong số ba tông đồ luôn đồng hành trong các biến cố chính của đời Người, Phêrô là người được sách Tin Mừng nêu tên đầu tiên. Ngài cũng là vị tông đồ thứ nhất đã chạy đến mồ để tìm xác của người Thầy thân yêu, qua đó ta thấy sự gắn bó tha thiết ngài dành cho Người. Niềm tin của ngài tỏa rạng hơn hẳn lòng tin của các Tông đồ khác trong sự kiện sau: khi Chúa Giêsu hỏi các tông đồ người ta nghĩ gì về Người và rồi, chính họ nghĩ thế nào về Người, thì thánh Phêrô, – theo lời của Chúa Giêsu Kitô, – do được giác ngộ nhờ một ánh sáng mà loài người không thể hiểu được, vì nó chỉ có thể đến từ trời, đã trả lời: *“Thầy là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa hằng sống”* (Mt 16,16). Và rồi Chúa Giêsu Kitô giao cho ngài việc chăm sóc Giáo hội của Người.

Hãy xác tín rằng Anh [Chị] Em chỉ góp phần tạo lợi ích cho Giáo hội bằng thừa tác vụ của mình trong chừng mực Anh [Chị] Em có niềm tin viên mãn và hành xử theo tinh thần đức tin của bậc tu sĩ, là tinh thần tạo sinh khí nơi Anh [Chị] Em.

The lives of Saints Peter and Paul, Apostles, offer profound insights into the student-teacher relationship. Both Peter and Paul were chosen by Christ to spread His message and build the foundation of the Church. Teachers, like these Apostles, bear the responsibility of imparting knowledge and nurturing faith in their students. De La Salle’s teachings emphasize the significance of forming a strong and supportive bond with students, just as Peter and Paul shared a deep connection with Christ. Teachers must guide their students towards a path of truth and virtue, just as the Apostles did in their ministry. In this sacred connection, students are empowered to embrace their calling, and teachers find fulfillment in witnessing their growth. The lives of Saints Peter and Paul remind educators of the transformative power they possess in shaping hearts and minds for a brighter future.

**Ngày 30/6/2024**

**CHÚA NHẬT XIII THƯỜNG NIÊN Năm B**

**Kn 1,13-15; 2,23-24 - 2Cr 8,7.9.13-15 - Mc 5,21-43**

<sup>38</sup> Các ngài đến nhà ông trưởng hội đường. Đức Giê-su thấy cảnh ồn ào và người ta khóc lóc, kêu la âm ỉ. <sup>39</sup> Người bước vào nhà và bảo họ: *“Sao lại ồn ào và khóc lóc như vậy? Đứa bé có chết đâu, nó ngủ đấy!”* (Mc 5,38-39)

## **Bài Suy Gẫm số 76. Điểm 1: Những Kẻ Còn Giữ Đầu Óc Của Thế Gian Thì Chưa Chết Về Xác Thịt.**

Chúa Giêsu vào nhà một ông trưởng hội đường để làm cho con ông sống lại; Người đã truyền cho những người tụ tập tại đó ra ngoài, nói rằng: *“Đứa bé có chết đâu, nó ngủ*



đấy!” (Mc 5,39). Người ta cũng có thể nói như vậy về những người đã từ bỏ thế gian và đi vào sống trong cộng đoàn tu trì, rằng họ chưa chết, mà chỉ ngủ thôi; vì quả thật, họ đã rời bỏ thế gian, nhưng lại không từ bỏ hoàn toàn: cách hành xử của họ cho thấy khá rõ điều đó.

Trước tiên, xác thịt của họ chưa chết. Đúng là một vài người, khi ở nhà, thì có vẻ mặc niệm trước mặt các Bề trên, trước các anh em khác trong các giờ kinh; nhưng khi ra ngoài phố, họ phải thấy hết mọi chuyện xảy ra tại đó. Người khác có vẻ giữ gìn ý tứ hơn, nhưng có điều gì lạ thường xảy đến, họ mở mắt thao láo nhìn; trong những chuyến đi, nếu cần, họ rẽ sang lối khác để thỏa mãn óc tò mò và xem những điều lạ trên đường, như những ngôi thánh đường nguy nga, những ngôi nhà tráng lệ, những khu vườn bắt mắt. Người khác có vẻ hăm mình trong ăn uống, họ vô tư ăn tất cả những gì người ta dọn ra mà không hề than phiền điều chi; nhưng trong lúc du hành, họ tìm ăn những thứ ngon nhất; và nếu họ bị ốm, rất khó mà làm cho họ hài lòng. Nơi các tu sĩ ấy, nhục dục chưa chết, nó chỉ thiếp đi thôi; vì thế mà nó hồi tỉnh lại rất dễ dàng.

Anh [Chị] Em đừng làm như những người Do Thái: sau khi thoát cảnh nô lệ, nhờ sự can thiệp đặc biệt của Thiên Chúa, họ đã không còn nhớ đến những nỗi cơ cực họ đã chịu, mà lại tiếc nuối những hành tởi của Ai Cập (Ds 11,5).

In the gospel, we encounter two miracles: the healing of the woman with the issue of blood and the raising of Jairus' daughter. These stories demonstrate Jesus' compassion and ability to bring life and healing. Similarly, in the first reading, Paul urges the Corinthians to excel in generosity and selflessness, reflecting Christ's sacrificial love. Likewise teachers must show genuine care and compassion for students, just as Jesus cared for the sick and suffering. By embodying Christ's love and selflessness, teachers can inspire their students to be generous and caring individuals. Furthermore, De La Salle emphasized the value of education in nurturing the mind and soul. Through a compassionate and transformative student-teacher relationship, educators can instill in students the desire to make a positive impact on others' lives, fostering a community of kindness and healing.